|  |  |
| --- | --- |
| BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**CỤC CÔNG NGHIỆP CÔNG NGHỆ THÔNG TIN**Số: /BC-CNCNTT | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc *Hà Nội, ngày tháng năm 2025* |

**BÁO CÁO**

**DỰ THẢO**

**Tổng kết việc thi hành Thông tư số 40/2020/TT-BTTTT ngày 30/11/2020 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông**

**Quy định tiêu chí xác định sản phẩm, dịch vụ công nghệ thông tin sản xuất trong nước được ưu tiên đầu tư, thuê, mua sắm**

Kính gửi: Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và kế hoạch tổng kết thi hành văn bản trong lĩnh vực công nghiệp công nghệ số, Cục Công nghiệp công nghệ thông tin tiến hành tổng kết việc thi hành Thông tư số 40/2020/TT-BTTTT ngày 30/11/2020 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định tiêu chí xác định sản phẩm, dịch vụ công nghệ thông tin sản xuất trong nước được ưu tiên đầu tư, thuê, mua sắm. Kết quả như sau:

**I. BỐI CẢNH THỰC HIỆN TỔNG KẾT**

**1. Bối cảnh trong nước, quốc tế liên quan đến chính sách quy định tiêu chí xác định sản phẩm, dịch vụ công nghệ thông tin sản xuất trong nước được ưu tiên đầu tư, thuê, mua sắm**

Trong bối cảnh công nghiệp công nghệ số toàn cầu tăng trưởng nhanh, trở thành hạ tầng cốt lõi của kinh tế tri thức và chuyển đổi số với các công nghệ mới như trí tuệ nhân tạo (AI), dữ liệu lớn (Big Data), điện toán đám mây (Cloud Computing), Internet vạn vật (IoT), chuỗi khối (Blockchain) và an ninh mạng làm thay đổi sâu sắc mô hình sản xuất, quản lý, tiêu dùng, nhiều quốc gia (như Trung Quốc, Ấn Độ, Hoa Kỳ, Indonesia…) đã ban hành quy định ưu tiên và cơ chế ưu đãi mua sắm công để khuyến khích đổi mới sáng tạo, gia tăng giá trị nội địa và bảo đảm an toàn chuỗi cung ứng sản phẩm, dịch vụ công nghệ số.

Đối với mua sắm Chính phủ GPA trong WTO: Hiện nay Việt Nam mới chỉ là quan sát viên, chưa tham gia ký kết chính thức. Do đó việc ưu đãi hàng sản xuất trong nước trong mua sắm chính phủ không vi phạm cam kết WTO.

Trong các cam kết FTA (CPTTP, EVFTA, ...) thì việc ưu đãi hàng trong nước vẫn được đảm bảo trong thời gian nhất định (ví dụ đối với các cơ quan TW, trong 5 năm đầu tiên khi Hiệp định có hiệu lực, ngưỡng giá gói thầu khoảng dưới 2 triệu USD không chịu sự điều chỉnh của Hiệp định).

Tại Việt Nam, Đảng và Nhà nước đã xác định phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số đang là yếu tố quyết định phát triển của các quốc gia; là điều kiện tiên quyết, thời cơ tốt nhất để nước ta phát triển giàu mạnh, hùng cường trong kỷ nguyên mới - kỷ nguyên vươn mình của Dân tộc; Có cơ chế khuyến khích mua sắm công đối với các sản phẩm, hàng hoá là kết quả nghiên cứu khoa học do doanh nghiệp trong nước tạo ra;

Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ ban hành nhiều chủ trương, chính sách quan trọng như Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 04/5/2017 về tăng cường năng lực tiếp cận CMCN 4.0; Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 phê duyệt Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Thực tiễn triển khai đòi hỏi phải có bộ tiêu chí thống nhất, minh bạch và kiểm chứng được để nhận diện “sản xuất trong nước” đối với sản phẩm, dịch vụ công nghệ thông tin, làm căn cứ ưu tiên trong đầu tư, thuê, mua sắm sử dụng vốn nhà nước, thúc đẩy doanh nghiệp nội địa, “Make in Vietnam” và bảo đảm an toàn, an ninh mạng. Trên cơ sở đó, Thông tư số 40/2020/TT-BTTTT (ban hành 30/11/2020, hiệu lực 15/02/2021) được ban hành để quy định tiêu chí xác định sản phẩm, dịch vụ CNTT sản xuất trong nước được ưu tiên đầu tư, thue, mua sắm khi sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước, chuẩn hóa yêu cầu hồ sơ minh chứng (R&D, sở hữu trí tuệ, tỷ lệ giá trị tạo ra tại Việt Nam…), qua đó tạo hành lang pháp lý thống nhất cho việc ưu tiên sử dụng sản phẩm công nghệ thông tin trong nước trong khu vực công.

 Trong bối cảnh đó, căn cứ Điều 4, Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 của Chính phủ quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước, Bộ Thông tin và Truyền thông đã ban hành Thông tư số 40/2020/TT-BTTTT ngày 30/11/2020 quy định tiêu chí xác định sản phẩm, dịch vụ công nghệ thông tin sản xuất trong nước được ưu tiên đầu tư, thuê, mua sắm. Việc ban hành Thông tư được xem là cần thiết nhằm tập trung nguồn lực cho các sản phẩm được nghiên cứu, thiết kế, sản xuất trong nước, phù hợp với định hướng phát triển công nghiệp công nghệ thông tin Việt Nam theo hướng sáng tạo, tự chủ công nghệ. Một số nội dung chính của Thông tư:

- Quy định về sản phẩm, dịch vụ được ưu tiên: Là các sản phẩm đáp ứng các tiêu chí tương ứng quy định tại các Điều 5,6,7,8 và 9 của Thông tư.

- Quy định các tiêu chí chung và các tiêu chí đối với sản phẩm phần cứng; sản phẩm phần mềm; sản phẩm nội dung thông tin số; dịch vụ công nghệ thông tin được ưu tiên đầu tư, mua sắm trong cơ quan nhà nước.

- Quy định việc thực hiện ưu tiên (Điều 10): Các cơ quan, tổ chức khi hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin phải đưa ra các tiêu chí được quy định trong Thông tư trong các tài liệu như: Báo cáo nghiên cứu khả thi, Thiết kế cơ sở, Thiết kế chi tiết, Kế hoạch thuê để ưu tiên đầu tư, thuê, mua sắm sản phẩm, dịch vụ CNTT theo quy định.

- Công bố sản phẩm, dịch vụ CNTT được ưu tiên (Điều 11): Các doanh nghiệp tự xem xét, đánh giá sản phẩm, dịch vụ của mình so với các tiêu chí quy định trong Thông tư và gửi hồ sơ cho Sở TT&TT trên địa bàn xem xét tính hợp lệ, đầy đủ các thông tin do doanh nghiệp đã công bố về sản phẩm, dịch vụ được ưu tiên và gửi công văn về Bộ TT&TT xem xét, công bố.

## 2. Quá trình thực hiện tổng kết

Trong quá trình tổng kết, Bộ Khoa học và Công nghệ có văn bản đề nghị các bộ, ngành, địa phương và doanh nghiệp liên quan rà soát, đánh giá việc triển khai Thông tư số 40/2020/TT-BTTTT; tiếp nhận và tổng hợp các báo cáo phản ánh kết quả, khó khăn, vướng mắc làm cơ sở xây dựng báo cáo. Việc tổng kết được thực hiện thông qua khảo sát, thu thập báo cáo, kết hợp hội nghị lấy ý kiến chuyên gia, hiệp hội và cơ quan quản lý nhằm bảo đảm tính toàn diện, khách quan.

# II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN TỔNG KẾT

## 1. Công tác chỉ đạo, triển khai và tổ chức thi hành văn bản quy phạm pháp luật

Sau khi Thông tư số 40/2020/TT-BTTTT ngày 30/11/2020 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định tiêu chí xác định sản phẩm, dịch vụ công nghệ thông tin sản xuất trong nước được ưu tiên đầu tư, thuê, mua sắm, các bộ, ngành trung ương và địa phương đã chủ động triển khai thực hiện với nhiều hình thức đa dạng. Nội dung Thông tư được phổ biến rộng rãi đến các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực công nghiệp công nghệ thông tin thông qua hội nghị, hội thảo chuyên đề, lớp tập huấn, bản tin chuyên ngành, cổng thông tin điện tử và các phương tiện truyền thông đại chúng. Nhiều địa phương đã lồng ghép việc triển khai Thông tư vào chương trình phát triển công nghiệp công nghệ số và chuyển đổi số địa phương, góp phần nâng cao nhận thức và thúc đẩy thực hiện chính sách.

Thông tư số 40/2020/TT-BTTTT ban hành đã góp phần tuyên truyền chủ trương của Đảng về ưu tiên sản phẩm, dịch vụ CNTT trong nước. Việc ưu tiên đầu tư, thuê, mua sắm sản phẩm, dịch vụ CNTT sản xuất trong nước đã có những thay đổi tích cực, nâng cao nhận thức cho các chủ đầu tư về việc phải ưu tiên sản phẩm sản xuất trong nước. Góp phần hỗ trợ các doanh nghiệp trong nước trong việc kinh doanh, phát triển sản phẩm, dịch vụ của mình, nhiều doanh nghiệp đã được Chủ đầu tư ưu tiên khi doanh nghiệp tham gia đấu thầu, cung cấp sản phẩm, dịch vụ CNTT cho cơ quan nhà nước.

Về công tác hướng dẫn và phối hợp thực hiện, Bộ Khoa học và Công nghệ đã phối hợp với các Sở Khoa học và Công nghệ tại địa phương làm đầu mối phổ biến, tiếp nhận phản ánh từ doanh nghiệp và hỗ trợ tổ chức, doanh nghiệp nắm bắt được các quy định của Thông tư, thực hiện các quy định của Thông tư để được ưu tiên trong đầu tư, thue, mua sắm khi tham gia đấu thầu, cung cấp sản phẩm, dịch vụ CNTT cho cơ quan nhà nước.

Bên cạnh đó, các hiệp hội và tổ chức nghề nghiệp trong lĩnh vực công nghệ thông tin, điện tử đã tích cực phối hợp với cơ quan quản lý nhà nước tổ chức tọa đàm, hội nghị chuyên đề, tư vấn chính sách và chia sẻ kinh nghiệm thực hiện, góp phần tăng cường kết nối giữa cơ quan quản lý và doanh nghiệp.

Công tác theo dõi, kiểm tra, tổng hợp và đánh giá tình hình thực hiện Thông tư được duy trì thường xuyên. Các cơ quan chức năng đã thực hiện việc rà soát, thống kê và báo cáo định kỳ, kịp thời phản ánh những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai theo quy định trong Thông tư. Việc phối hợp giữa các cơ quan trung ương và địa phương trong công tác tổng hợp, báo cáo được thực hiện chặt chẽ, bảo đảm tính thống nhất, khách quan và đầy đủ.

Nhìn chung, công tác chỉ đạo, triển khai và tổ chức thực hiện Thông tư số 40/2020/TT-BTTTT được thực hiện nghiêm túc, có sự phối hợp chặt chẽ giữa các bộ, ngành, địa phương, hiệp hội và doanh nghiệp. Các hoạt động phổ biến, hướng dẫn, hỗ trợ được triển khai đồng bộ, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp, tổ chức trong việc tiếp cận và thực hiện các quy định của Thông tư, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, thúc đẩy phát triển công nghiệp công nghệ thông tin, thúc đẩy phát triển, sản xuất sản phẩm CNTT trong nước.

**2. Kết quả thi hành văn bản quy phạm pháp luật, đánh giá ưu điểm, bất cập, hạn chế**

Sau hơn bốn năm thực hiện Thông tư số 40/2020/TT-BTTTT, công tác quản lý, phát triển và hỗ trợ sản phẩm, dịch vụ công nghệ thông tin sản xuất trong nước được ưu tiên đầu tư, thuê, mua sắm được triển khai đồng bộ trên phạm vi cả nước, góp phần thúc đẩy R&D và sản xuất trong nước, tăng cường tự chủ công nghệ, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước và đáp ứng nhu cầu sản xuất, kinh doanh, chuyển đổi số của các ngành, lĩnh vực. Hỗ trợ cơ quan nhà nước thuận lợi hơn trong việc xác định, tham chiếu khi lập HSMT, thẩm định, đánh giá hồ sơ dự thầu; từng bước chuẩn hóa hồ sơ chứng minh chất lượng sản phẩm số ‘sản xuất trong nước’.

Việc thực hiện Thông tư số 40/2020/TT-BTTTT đã đạt được một số kết quả cụ thể trong việc hỗ trợ các doanh nghiệp Việt Nam sản xuất, cung cấp sản phẩm công nghệ thông tin cho cơ quan nhà nước. Trong giai đoạn từ năm 2021-2023, Bộ Thông tin và Truyền thông đã tiếp nhận công văn đề nghị công bố sản phẩm, dịch vụ CNTT sản xuất trong nước từ các Sở Thông tin và Truyền thông (Tp Hồ Chí Minh, Hà Nội, Đà Nẵng và Cần Thơ).

Căn cứ theo quy định Thông tư 40/2020/TT-BTTTT, Bộ Thông tin và Truyền thông đã ghi nhận việc công bố 19 sản phẩm (của 05 doanh nghiệp) đạt tiêu chí ưu tiên đầu tư, thuê, mua sắm và đã đăng tại Cổng Thông tin điện tử của Bộ Thông tin và Truyền thông.

Tuy nhiên, từ khi ban hành đến nay, bên cạnh những kết quả đạt được, Thông tư số 40/2020/TT-BTTTT cũng đã bộc lộ một số hạn chế, không còn hoàn toàn phù hợp với thực tiễn phát triển công nghệ và hệ thống pháp luật hiện hành. Cụ thể:

- Các quy định trong Thông tư số 40/2020/TT-BTTTT mang tính ưu tiên, khuyến khích, nên vẫn có trường hợp chủ đầu tư chưa chú trọng áp dụng, thực hiện.

- Thiếu mẫu biểu thống nhất để tính tỷ lệ chi phí sản xuất trong nước đối với các sản phẩm, dịch vụ CNTT; khó tách bạch giữa hàng hóa và dịch vụ trong gói ‘lai’, làm giảm hiệu lực ưu tiên dành cho sản phẩm ‘Make in Vietnam’.

- Chưa có cơ quan đơn vị nào đánh giá chất lượng sản phẩm để khẳng định sản phẩm đó được ưu tiên đầu tư, mua sắm;

 - Các sản phẩm đạt tiêu chí ưu tiên chưa được quy định ưu đãi trong pháp luật đấu thầu nên khi tham gia đấu thầu, nhiều doanh nghiệp không được ưu đãi.

- Doanh nghiệp cho rằng có quá nhiều tiêu chí đánh giá sản phẩm được ưu tiên, gây khó khăn, tăng thủ tục hành chính cho các doanh nghiệp.

 - Việc báo cáo tình hình đầu tư, thuê, mua sắm bằng hình thức văn bản giấy, chưa có báo cáo trực tuyến, gây mất thời gian của các cơ quan, tổ chức.

- Một số quy định của Thông tư chưa đồng bộ với các văn bản quy phạm pháp luật được ban hành hiện nay, đặc biệt là Luật Công nghiệp công nghệ số (số 71/2025/QH15).

Từ các kết quả và hạn chế nêu trên, có thể thấy việc rà soát, xây dựng ***Thông tư quy định về sản phẩm, dịch vụ công nghệ số được hưởng ưu đãi về lựa chọn nhà thầu trong thuê, mua sắm sản phẩm, dịch vụ công nghệ số sử dụng vốn ngân sách nhà nước*** là yêu cầu khách quan, nhằm bảo đảm tính thống nhất với hệ thống pháp luật mới và phù hợp với định hướng phát triển công nghiệp công nghệ số trong giai đoạn tới.

## 3. Khó khăn, vướng mắc, nguyên nhân

Trong quá trình triển khai thực hiện Thông tư số 40/2020/TT-BTTTT, một số khó khăn và nguyên nhân chủ yếu được ghi nhận như sau:

- Nội hàm và tên gọi các sản phẩm, dịch vụ được ưu đãi được ban hành trong bối cảnh công nghiệp công nghệ thông tin còn ở giai đoạn đầu, chưa bao quát các loại hình sản phẩm, dịch vụ mới của ngành công nghiệp công nghệ số. Chưa đồng bộ với pháp luật về công nghiệp công nghệ số và pháp luật đấu thầu.

- Pháp luật về đấu thầu mới được ban hành năm 2025 đã thêm sản phẩm, dịch vụ công nghệ số đáp ứng quy định của Bộ Khoa học và Công nghệ được ưu đãi khi tham gia đấu thầu, tuy nhiên chưa có quy định về sản phẩm, dịch vụ công nghệ số được hưởng ưu đãi khi tham gia cung cấp sản phẩm, dịch vụ cho cơ quan nhà nước.

 - Các tiêu chí trong Thông tư số 40/2020/TT-BTTTT được xây dựng nhằm bảo đảm các sản phẩm, dịch vụ khi được ưu tiên mua sắm phải đảm bảo chất lượng, an toàn, phù hợp với cơ quan nhà nước. Tuy nhiên, các tiêu chí cần rõ ràng hơn để các doanh nghiệp có thể tự đánh giá, nhiều tiêu chí đã được quy định trong các văn bản khác, không cần thiết đưa vào Thông tư, việc có nhiều tiêu chí sẽ gây khó khăn, tăng thủ tục hành chính cho các doanh nghiệp.

- Sự phát triển công nghệ, thay đổi nhanh của mô hình kinh doanh số và yêu cầu thực thi các văn bản pháp luật mới, đặc biệt là Luật Công nghiệp công nghệ số số 71/2025/QH15, khiến một số quy định của Thông tư số 40/2020/TT-BTTTT không còn phù hợp với thực tiễn phát triển công nghệ và yêu cầu quản lý hiện nay.

## 4. Xác định những vấn đề mới phát sinh trong thực tiễn

Quá trình triển khai Thông tư cho thấy sự xuất hiện và phát triển nhanh của công nghệ, việc tính toán chi phí nội địa cần phải phù hợp, rõ ràng để thuận tiện cho các doanh nghiệp. Đồng thời, cần xem xét đưa ra các tiêu chí bảo đảm các sản phẩm được ưu đãi phải có chất lượng, thực sự là của người Việt Nam, tạo ra giá trị gia tăng tại Việt Nam, thúc đẩy nghiên cứu, phát triển và sản xuất tại Việt Nam nhưng không làm khó cho doanh nghiệp nội địa khi tham gia đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ cho cơ quan nhà nước.

Bên cạnh đó, Luật Công nghiệp công nghệ số (số 71/2025/QH15) đã xác lập khung pháp lý mới về phát triển công nghiệp công nghệ số, trong đó quy định rõ “Các sản phẩm, dịch vụ công nghệ số đáp ứng quy định của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ thì được hưởng ưu đãi về lựa chọn nhà thầu theo quy định của pháp luật về đấu thầu” nhằm hỗ trợ phát triển thị trường cho các sản phẩm, dịch vụ công nghệ số của các doanh nghiệp trong nước.

Do vậy, để bảo đảm sự thống nhất với Luật Công nghiệp công nghệ số và đáp ứng yêu cầu quản lý mới, việc rà soát, xây dựng Thông tư quy định về sản phẩm, dịch vụ công nghệ số được hưởng ưu đãi về lựa chọn nhà thầu trong thuê, mua sắm sản phẩm, dịch vụ công nghệ số sử dụng vốn ngân sách nhà nước là cần thiết, nhằm phản ánh đúng xu hướng phát triển của công nghiệp công nghệ số và tạo cơ sở cho việc hỗ trợ các doanh nghiệp trong nước.

#  III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Trên cơ sở kết quả tổng kết và định hướng chính sách nêu tại Luật Công nghiệp công nghệ số, Cục Công nghiệp công nghệ thông tin kiến nghị một số nội dung trọng tâm như sau:

- Cần xây dựng quy định về sản phẩm, dịch vụ công nghệ số được hưởng ưu đãi về lựa chọn nhà thầu trong thuê, mua sắm sản phẩm, dịch vụ công nghệ số sử dụng vốn ngân sách nhà nước phù hợp với các văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành và tình hình thực tiễn phát triển công nghệ trong nước và quốc tế nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp trong nước được hưởng các chính sách ưu đãi của nhà nước.

- Tăng cường hỗ trợ các doanh nghiệp phát triển sản phẩm, dịch vụ công nghệ số thông qua các chính sách khuyến khích nghiên cứu và phát triển (R&D), ưu đãi trong đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ cho cơ quan nhà nước.

- Xây dựng các chính sách hỗ trợ hợp tác quốc tế trong lĩnh vực công nghệ số, giúp các doanh nghiệp trong nước tiếp cận và học hỏi kinh nghiệm từ các quốc gia có nền công nghiệp công nghệ số phát triển.

- Hỗ trợ các doanh nghiệp công nghệ số trong nước phát triển mạnh mẽ, dần dần từng bước có thể tạo ra những sản phẩm có chất lượng cao ngang tầm với các sản phẩm có chất lượng, uy tín trên thế giới. Thúc đẩy nghiên cứu, sản xuất và phát triển sản phẩm, dịch vụ công nghệ số trong nước.

- Góp phần xây dựng chiến lược và phát triển bền vững ngành công nghiệp công nghệ số Việt Nam.

Việc ban hành Thông tư quy định về sản phẩm, dịch vụ công nghệ số được hưởng ưu đãi về lựa chọn nhà thầu trong thuê, mua sắm sản phẩm, dịch vụ công nghệ số sử dụng vốn ngân sách nhà nước góp phần triển khai hiệu quả Luật Công nghiệp công nghệ số, tạo động lực thúc đẩy đổi mới sáng tạo và phát triển công nghiệp công nghệ số Việt Nam trong giai đoạn 2025–2030.

Trên đây là Báo cáo tổng kết thi hành Thông tư số 40/2020/TT-BTTTT, Cục Công nghiệp công nghệ thông tin trân trọng báo cáo và kính trình Bộ trưởng xem xét./.

|  |  |
| --- | --- |
| **Nơi nhận:** - Như trên;- Thứ trưởng Bùi Hoàng Phương (để b/c);- Lưu: VT, CNCNTT. | **CỤC TRƯỞNG****Nguyễn Khắc Lịch** |